

Số: 05/2019/QĐST-DS
Ngày 27-8-2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn tham gia phiên họp: Ông Bùi Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 06/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 05/2019/QĐST-VDS ngày 15 tháng 8 năm 2019.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Đoàn Văn Đ và bà Vũ Thị H, nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đ: Luật gia Hoàng Văn T, Văn phòng giao dịch số 1 - Văn Phòng Luật sư Hoàng Dung; có mặt.

+ Anh Đoàn Văn K, nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đ là ông Hoàng Văn T, ông Đoàn Văn Đ, bà Vũ Thị H và anh Đoàn Văn K trình bày:

Tại Biên bản hòa giải thành ngày 17-7-2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng giữa ông Đ, bà H và anh K, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đ là ông T đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc, cụ thể như sau:

- Về quyền sử dụng đất: Diện tích thực tế các thửa đất của hai gia đình đều không bị thiếu so với diện tích được cấp trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Về tài sản trên đất: Anh K tháo dỡ hàng gạch ba banh xây đê lên tường bao có chiều dài khoảng 5m giáp ranh giữa hai thửa đất của anh K và ông Đ, bà H; anh K tháo dỡ phần mái tôn dài 07m gếch lên bếp và một phần nhà của ông Đ, bà H; anh K làm máng dẫn nước mưa ra ngoài đối với phần mái tôn chuồng lợn của anh K dài 3,5m và rộng từ 0,2 - 0,4m giáp với thửa đất nhà ông Đ, bà H.

- Về lệ phí: Ông Đ và bà H nhận nộp cả lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06-8-2019 của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thể hiện: Các bên đương sự thống nhất cắm cột mốc bằng sắt cố định phía đầu và phía cuối giáp ranh của hai thửa đất. Chiều dài của hai cột sắt là 31m, đối với thửa đất của anh K là cạnh phía tây nam, đối với thửa đất của ông Đ, bà H là cạnh phía đông bắc. Dùng dây thép buộc căng vào phía trên hai cột sắt để làm mốc giới ngăn ranh giới giữa hai thửa đất. Sau khi xác định ranh giới thực tế giữa hai thửa đất, các bên đương sự thống nhất đánh dấu bằng sơn đỏ trên các vật kiến trúc chông lán sang thửa đất của nhau. Các bên đương sự cam kết thực hiện việc tháo dỡ công trình, vật kiến trúc chông lán theo các mốc được đánh dấu bằng sơn trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày 06-8-2019. Các bên đương sự cam kết thống nhất sau khi tháo dỡ các công trình, vật kiến trúc chông lán sẽ tiến hành xây tường bao để ngăn ranh giới giữa hai thửa đất của hai bên gia đình.

Tại phiên họp, người yêu cầu là ông Đ, bà H và anh K, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đ là ông T vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung trong Biên bản hòa thành ngày 17-7-2019 và trong nội dung của Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06-8-2019 và đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 416, Điều 417, khoản 1 Điều 418, khoản 2 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 17-7-2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn giữa ông Đ, bà H, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đ là ông T và anh K.

Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của ông Đ, bà H nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự*: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu là ông Đoàn Văn Đ, bà Vũ Thị H và anh Đoàn Văn K đều cư trú tại phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn nên theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

[2] *Về thời hiệu giải quyết việc dân sự*: Ngày 17-7-2019, ông Đ, bà H và anh K yêu cầu Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 17-7-2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn giữa ông Đ, bà H và anh K. Như vậy, việc dân sự còn thời hiệu giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 418 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*:

[3] Ngày 17-7-2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn đã tiến hành hòa giải vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Đ, bà H với anh K. Tại phiên hòa giải, các bên tham gia hòa giải đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và có đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án.

[4] Nhận thấy, các bên tham gia hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên tại Biên bản hòa giải thành ngày 17-7-2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Căn cứ Điều 416, Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 17-7-2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn giữa ông Đ, bà H và anh K.

[5] *Về lệ phí*: Ông Đ, bà H và anh K thỏa thuận ông Đ và bà H nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nên cần chấp nhận sự tự nguyện của ông bà về lệ phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 416, Điều 417, khoản 1 Điều 418, khoản 2 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 06/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2019, cụ thể như sau:

Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 17-7-2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng giữa ông Đoàn Văn Đ, bà Vũ Thị H, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đ là ông Hoàng Văn T và anh Đoàn Văn K.

Các bên đương sự thống nhất căn cứ vào mốc giới được xác định tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 06-8-2019 và cam kết thực hiện việc tháo dỡ công trình, vật kiến trúc chồng lấn theo các mốc được đánh dấu bằng sơn trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày 06-8-2019.

Các bên đương sự cam kết thống nhất sau khi tháo dỡ các công trình, vật kiến trúc chồng lấn sẽ tiến hành xây tường bao để ngăn ranh giới giữa thửa đất của ông Đ, bà H và thửa đất của anh K.

Điều 2. Lệ phí: Ông Đ và bà H nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007029 ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Ông Đ và bà H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng